

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 8 năm 2022

"V/v Hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hồng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Cường và bà Vương Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Năm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc *‘Tranh chấp Hôn nhân và gia đình’* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh **Đặng Tiến L** - Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu 24, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Hà Thị Như Q** - Sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu 24, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Hiện ở tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn anh **Đặng Tiến L** trình bày như sau:

Anh và chị **Hà Thị Như Q** tự nguyện kết hôn với nhau ngày 09/12/2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hanh Cù (trước đây là xã T), huyện T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung cùng bố mẹ anh tại xã H, huyện Thanh Ba. Tình cảm vợ chồng hòa thuận cho đến tháng 11/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Q có quan hệ ngoại tình với người khác vì vậy anh và chị Q đã sống ly thân từ tháng 1/2022 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh xác định

anh và chị Q không thể quay lại để chung sống được, tình cảm không còn vì vậy anh yêu cầu được ly hôn chị Hà Thị Như Q.

- Về con chung: Đặng Tiến L trình bày anh và chị Hà Thị Như Q có với nhau 02 con chung là Đặng Hải H; sinh ngày 24/8/2012 và Đặng Gia H; sinh ngày 17/02/2019. Từ trước cho đến nay cả 02 con chung vẫn ở với anh và gia đình nhà anh tại khu 24, xã H, huyện T, các con được anh và ông bà nội (là bố mẹ đẻ anh) chăm sóc chu đáo đầy đủ, hiện nay anh làm lái xe gần nhà và có đủ các điều kiện để nuôi dưỡng giáo dục các con vì vậy khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung anh L không yêu cầu giải quyết.

- Về vay nợ chung và các vấn đề khác anh L xác nhận anh và chị Q không có nên không yêu cầu.

* Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn là chị Hà Thị Như Q trình bày: Chị xác nhận về thời gian, thủ tục kết hôn và thời gian chung sống đúng như anh Đặng Tiến L đã trình bày. Vợ chồng chung sống cho đến tháng 10/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị có quan hệ với người đàn ông khác vì vậy chị và anh L đã sống ly thân nhau từ tháng 2/2022 cho đến nay. Chị cũng xác định mâu thuẫn giữa chị với anh L không thể giải quyết được nên cũng yêu cầu được ly hôn anh Đặng Tiến L.

- Về con chung: Chị Hà Thị Như Q xác nhận chị và anh Đặng Tiến L có 02 con chung đúng như anh L đã trình bày. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì 02 con chung vẫn ở với anh L và ông bà nội (là bố, mẹ đẻ anh L) tại khu 24, xã H, huyện T, được ông bà nội quan tâm chăm sóc. Còn chị hiện nay đang đi làm công nhân tại Công ty KTC - Hà Nội thuộc xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên và chị đang thuê trọ ở tại đây. Chị xác định có đủ thu nhập và điều kiện để nuôi con vì vậy khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Đặng Gia H, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung chị Hà Thị Như Q không yêu cầu giải quyết.

- Về vay nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác chị Q xác nhận chị và anh Đặng Tiến L không có nên không yêu cầu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã phát biểu quan điểm; xác định trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lượng, chị Q và giao cả 02 con chung cho anh L được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng sau ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết vì vậy Tòa

án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Tiến Lượng và chị Hà Thị Như Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn do vậy là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn mà nguyên do chị Q có quan hệ với người đàn ông khác đã làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và tình cảm vợ chồng. Cả hai bên cũng không thể giải quyết được mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng phải sống ly thân từ nhiều tháng nay. Quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh L và chị Q đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên đều thống nhất ly hôn. Xét yêu cầu ly hôn của anh L và chị Q là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. Về việc nuôi con chung sau ly hôn: Anh Đặng Tiến L và chị Hà Thị N Q có 02 con chung như đã trình bày ở trên. Xét yêu cầu được nuôi con của hai bên là nguyện vọng chính đáng, xuất phát từ tình cảm, trách nhiệm của người cha, người mẹ đối với con của mình. Căn cứ vào lời trình bày của các bên và kết quả xác minh tại địa phương thì từ trước đến nay, cả 02 con chung vẫn ở cùng với anh L và ông bà nội (là bố, mẹ đẻ anh L) tại xã H, huyện Thanh Ba, được anh L và ông bà nội chăm sóc chu đáo đầy đủ. Tại phiên tòa chị Q cũng xác nhận 02 con đang ở với ông bà nội và được ông bà quan tâm chăm sóc.

Xét về điều kiện, hoàn cảnh công việc hiện nay của mỗi bên thì anh L đang làm việc gần nhà, còn chị Q xác nhận hiện chị đang làm công nhân tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, ở xa nhà và phải thuê trọ. Còn về 02 con chung của anh L và chị Q thì đang có hộ khẩu và có cuộc sống ổn định cùng với anh L và ông bà nội tại xã H, huyện T, được gia đình quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo, học tập đầy đủ, mọi quyền lợi được đảm bảo, về phía đại diện gia đình anh L cũng có đơn đề nghị sẽ tiếp tục quan tâm, chăm sóc, hỗ trợ, giúp đỡ trong việc nuôi dưỡng, giáo dục các cháu. Vì vậy để cho các con chung tiếp tục có cuộc sống ổn định, không bị ảnh hưởng tâm lý vì phải thay đổi môi trường sống và thiếu tình cảm khi bố mẹ ly hôn, đảm bảo cho việc học tập và sự phát triển đầy đủ, toàn diện của con chung nên sau khi ly hôn, tạm thời giao cả 02 con cho anh L được quyền tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và nguyện vọng của con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh L tự nguyện không yêu cầu nên trong vụ án này không buộc chị Q phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung anh L và chị Q không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về vay nợ chung và các vấn đề khác anh L và chị Q đều xác nhận không có nên không giải quyết.

[6]. Về án phí: Anh Đặng Tiến L nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phát biểu quan điểm về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của đương sự và giao cả 02 con chung cho anh Lượng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- **Xử:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Tiến L và chị Hà Thị Như Q.

- Về nuôi con chung sau ly hôn: Giao cho anh Đặng Tiến L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là Đặng Hải H; sinh ngày 24/8/2012 và Đặng Gia H; sinh ngày 17/02/2019 (hiện nay cả hai con chung đều đang ở với anh Lượng tại khu 24, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ).

Chị Hà Thị Như Q không phải cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung đương sự không yêu cầu nên không giải quyết

- Về vay nợ chung và các vấn đề khác không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Anh Đặng Tiến L nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Lượng đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số AA/2020/0003427 ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Lượng 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã H, h. Thanh Ba;
- Các đ-ơng sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- L- u hồ sơ, án văn

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hồng Tuấn